

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ TỔ BẦU CỬ

Tổ bầu cử là cơ quan trực tiếp thực hiện công tác bầu cử tại từng khu vực bỏ phiếu, đảm bảo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân diễn ra dân chủ, công khai và đúng pháp luật. Tổ bầu cử được thành lập tại mỗi khu vực bỏ phiếu, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên đại diện cơ quan, tổ chức và cử tri địa phương, có nhiệm vụ tổ chức bỏ phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản kết quả và giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến bầu cử. Nội dung dưới đây trình bày chi tiết về thành lập, cơ cấu, thành phần, chức năng và nhiệm vụ của Tổ bầu cử.

1

Tổ bầu cử



Thời gian thành lập

Chậm nhất là 43 ngày trước ngày bầu cử, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử.



Số lượng thành viên

Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân

- Nếu khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 05 đến 09 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.
- Trong trường hợp chung một khu vực bỏ phiếu với địa phương thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.



2 Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử:

- a) Phụ trách công tác bầu cử trong khu vực bỏ phiếu;
- b) Bố trí phòng bỏ phiếu, chuẩn bị hòm phiếu;
- c) Nhận tài liệu và phiếu bầu cử từ Ban bầu cử; phát thẻ cử tri, phiếu bầu cử có đóng dấu của Tổ bầu cử cho cử tri;



d) Thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử;



đ) Bảo đảm thực hiện nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về bầu cử và nội quy phòng bỏ phiếu;



e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử quy định tại Điều này; nhận và chuyển đến Ban bầu cử tương ứng khiếu nại, tố cáo về người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, khiếu nại, tố cáo khác không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổ bầu cử;



g) Kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử để gửi đến Ban bầu cử tương ứng;



h) Chuyển biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử và toàn bộ phiếu bầu cử đến Ủy ban nhân dân cấp xã khi kết thúc việc kiểm phiếu;



i) Báo cáo tình hình tổ chức và tiến hành bầu cử theo quy định của các tổ chức phụ trách bầu cử cấp trên;



k) Thực hiện việc bầu cử thêm, bầu cử lại tại khu vực bỏ phiếu (nếu có).

